

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày: 05/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quốc Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Phước Lộc

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Ba

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Bà Đặng Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 03 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn K, sinh năm: 1990, tại: G R, Kiên Giang; Nơi ĐKTT: ấp T T, xã T L, huyện G R, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Lưu Thị Kim L; Con: 01 người, sinh năm 2013; tiền án: không

Tiền sự: 01, Vào ngày 07/7/2017 bị TAND huyện Phú Quốc quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng. Đến ngày 10/02/2018 chấp hành xong quyết định về sinh sống tại ấp C T N, xã C D, huyện P Q, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 05/01/2020 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05/01/2020, do cần sử dụng ma túy đá nên Nguyễn Văn K đã gọi điện thoại cho người tên P (chưa rõ nhân thân) hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy để giành sử dụng. P đồng ý bán ma túy và hẹn K đến khu vực Nghĩa trang liệt sĩ, thuộc khu phố 10, thị trấn Dương Đông, huyện Phú Quốc để mua bán ma túy. Khoảng 15 phút sau, K đến điểm hẹn gặp P, K đưa cho P 2.000.000 đồng, P đưa cho K 01 bịch nylon đựng ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, K thuê xe ôm chở đến nhà nghỉ “P H”, thuộc ấp Suối Lớn, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc để sử dụng ma túy. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi K đang đứng trước nhà nghỉ “P H” thì bị Lực lượng Cảnh sát biển 4 phối hợp cùng Công an xã Dương Tơ kiểm tra phát hiện bắt quả tang K đang cất giấu 01 bịch ma túy đá trên tay. Ngày 10/01/2020, Nguyễn Văn K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Phú Quốc khởi tố ra lệnh tạm giam để điều tra.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) bịch nylon màu trắng, hàn kín, hình chữ nhật, kích thước 3,5cm x 04cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất;

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ NOKIA, đã qua sử dụng, số IMEI 355816096617493, bị vỡ màn hình.

* Tại bản kết luận giám định số: 46/KL-KTHS ngày 06/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận: Mẫu các hạt tinh thể màu trắng, không đồng nhất có tổng khối lượng là 2,9791 gam (không kể bao bì) là chất ma túy, loại Methamphetamin.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 06/01/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKSPQ ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy một phong bì giấy màu trắng của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang có dòng chữ “mẫu vật giao trả sau giám định vụ 20001.PY/2020/HP.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ NOKIA, đã qua sử dụng, số IMEI 355816096617493, bị vỡ màn hình.

Đối với người tên P bán ma túy cho K Cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý sau.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng viện kiểm sát truy tố và lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Khoảng 17 giờ ngày 05/01/2020, Nguyễn Văn K gọi điện thoại cho người tên P (chưa rõ nhân thân) hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy để giành sử dụng. Sau khi mua được ma túy K thuê xe ôm đi đến nhà nghỉ “P H”, thuộc ấp Suối Lớn, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc. Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, trước cửa nhà nghỉ P H, K bị lực lượng Công an huyện Phú Quốc phát hiện bắt quả tang trên tay đang cầm một bịch ma túy.

* Tại bản kết luận giám định số: 46/KL-KTHS ngày 06/01/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận số ma túy thu giữ trên người bị cáo có tổng khối lượng là 2,9791 gam (không kể bao bì) là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi cất giữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là con nghiện cần ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu bản thân mà bị cáo bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ NOKIA, đã qua sử dụng, số IMEI 355816096617493, bị vỡ màn hình.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn K 15 (mười lăm) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/01/2020

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy một phong bì giấy màu trắng của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang có dòng chữ “mẫu vật giao trả sau giám định vụ 20001.PY/2020/HP.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ NOKIA, đã qua sử dụng, số IMEI 355816096617493, bị vỡ màn hình.

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc theo quyết định chuyển giao vật chứng số 20/QĐ-VKSPQ-HS ngày 06/3/2020)

3. Về án phí án cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Trương Quốc Triều